

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 2 LẦN 1 - NĂM 2025

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
1	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112881	Mai Thị Ý	13/08/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
2	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112880	Lâm Thị Hồng Yên	14/04/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
3	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112879	Diệp Thị Ngọc Xuyên	17/03/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
4	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112878	Nguyễn Huỳnh Trúc Vy	02/05/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
5	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112877	Đặng Trúc Vy	13/02/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
6	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112875	Trần Thị Thanh Tuyền	13/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
7	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112874	Lê Thanh Trúc	19/04/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
8	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112873	Cao Ngọc Trân	20/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
9	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112871	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	20/05/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
10	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112870	Nguyễn Anh Thư	21/12/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
11	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112868	Lâm Ngọc Thảo	21/12/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
12	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112867	Trần Mai Trúc Quỳnh	08/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
13	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112865	Trần Yên Phụng	20/08/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
14	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112864	Trương Thanh Phúc	29/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
15	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112863	Nguyễn Thị Ngọc Như	31/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
16	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112861	Lê Thị Phương Nhung	22/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
17	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112860	Lê Mỹ Thiên Nhi	02/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
18	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112859	Huỳnh Sơn Thị Tú Nhi	22/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
19	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112858	Võ Ánh Ngọc	03/01/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
20	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112857	Phạm Mỹ Ngọc	17/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
21	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112856	Lâm Vương Bảo Ngọc	03/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
22	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112855	Nguyễn Thúy Ngân	01/08/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
23	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112854	Dương Thị Kim Ngân	01/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
24	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112853	Ngô Thị Hằng Nga	07/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
25	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112852	Lê Ngọc Mỹ	14/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
26	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112851	Trần Thị Huyền My	23/06/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
27	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112850	Nguyễn Huỳnh Mai	29/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
28	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112848	Phạm Thái Thanh Khiết	12/08/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
29	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112847	Trương Thị Mỹ Huyền	11/06/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
30	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112845	Lê Thái Hạ	28/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
31	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112844	Thái Thị Mỹ Hà	22/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
32	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112843	Nguyễn Khánh Hà	13/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
33	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112842	Trần Cát Mộng Giao	26/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
34	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112841	Nguyễn Lê Anh Đào	25/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
35	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112840	Phạm Lương Ngọc Dung	10/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
36	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112836	Trần Thảo An	29/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
37	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100630	Trần Thị Thùy Trinh	23/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
38	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100621	Lê Nguyễn Kiều Quyên	12/01/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
39	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100620	Thạch Thành Phát	04/03/2003		Giáo dục Tiểu học	
40	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100619	Dương Lý Tố Nữ	28/11/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
41	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100617	Dương Hạnh Nhi	05/06/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
42	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100615	Nguyễn Thị Yến Ngân	01/01/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
43	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100612	Ngô Thị Khánh Ly	15/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
44	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100611	Lý Mai Linh	20/08/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
45	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100609	Văn Ngọc Hiếu Kỳ	01/01/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
46	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112835	Nguyễn Thị Mỹ Ý	01/04/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
47	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112834	Dương Như Ý	27/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
48	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112833	Cao Hồng Yến	25/02/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
49	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112832	Huỳnh Thị Hồng Xuân	09/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
50	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112829	Võ Bình Phương Uyên	20/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
51	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112828	Nguyễn Thanh Trúc	20/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
52	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112827	Hồng Thanh Trúc	12/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
53	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112825	Nguyễn Huỳnh Kim Tiến	07/12/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
54	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112824	Đồng Thúy Tiên	23/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
55	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112823	Dương Yến Thư	19/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
56	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112821	Thái Bảo Quỳnh Sương	16/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
57	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112819	Nguyễn Ngọc Thùy Phương	19/01/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
58	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112818	Phan Ngọc Phụng	24/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
59	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112817	Phạm Kim Như	26/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
60	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112816	Lâm Tâm Như	12/05/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
61	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112815	Dương Quỳnh Như	27/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
62	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112814	Phạm Lê Phương Nhi	03/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
63	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112813	Lại Hoàng Phương Nhi	11/05/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
64	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112811	Trần Như Ngọc	14/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
65	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112810	Nguyễn Lê Kim Ngọc	07/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
66	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112808	Lê Thị Kim Ngân	21/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
67	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112807	Châu Thị Kim Ngân	15/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
68	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112805	Võ Hạo My	09/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
69	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112804	Lâm Gia Mẫn	09/02/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
70	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112803	Đặng Thị Thanh Mai	09/02/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
71	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112802	Phạm Trúc Linh	17/04/2003	N	Giáo dục Tiểu học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
72	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112801	Nguyễn Thị Thanh Hương	12/10/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
73	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112800	Nguyễn Ngọc Kim Huyền	18/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
74	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112798	Châu Duy Vũ Hào	20/03/2003		Giáo dục Tiểu học	
75	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112797	Phan Ngọc Hà	18/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
76	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112795	Nguyễn Thị Tuyết Giang	17/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
77	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112793	Phạm Huyền Diệu	12/11/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
78	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112792	Nguyễn Y Bình	10/06/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
79	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112791	Trần Thị Bé Ân	23/07/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
80	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112790	Nguyễn Trần Ngân Anh	09/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
81	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2112789	Phạm Thị Mỹ An	18/09/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
82	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100601	Ngô Thị Mỹ Tiên	19/06/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
83	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100597	Huỳnh Thoại Sơn	17/01/2003		Giáo dục Tiểu học	
84	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100595	Trần Bảo Quyên	21/04/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
85	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100586	Bùi Thị Huỳnh Mai	15/03/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
86	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100585	Kim Vũ Luân	27/01/2003		Giáo dục Tiểu học	
87	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100584	Hoàng Mỹ Linh	26/08/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
88	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100580	Võ Văn Anh	05/12/2003	N	Giáo dục Tiểu học	
89	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2016274	Diệp Ngọc Linh	16/06/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
90	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2016262	Trần Thái Dương	01/01/2002		Giáo dục Tiểu học	
91	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2000682	Võ Nguyễn Tường Vi	13/11/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
92	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2016245	Lê Quang Tiến	25/07/2002		Giáo dục Tiểu học	
93	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2016229	Nguyễn Thị Bích Nhò	21/07/2002	N	Giáo dục Tiểu học	
94	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107888	Thạch Tổ Uyên	19/09/2003	N	Sư phạm Địa lý	
95	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107885	Trương Tuấn	03/07/2003		Sư phạm Địa lý	
96	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107883	Thạch Minh Trí	06/04/2003		Sư phạm Địa lý	
97	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107882	Đặng Thị Trinh	16/02/2003	N	Sư phạm Địa lý	
98	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107881	Huỳnh Nguyễn Quế Trân	12/10/2003	N	Sư phạm Địa lý	
99	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107879	Nguyễn Trương Thùy Trang	01/10/2003	N	Sư phạm Địa lý	
100	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107877	Tạ Phương Thùy	07/07/2003	N	Sư phạm Địa lý	
101	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107876	Nguyễn Thị Duyên Thùy	27/10/2003	N	Sư phạm Địa lý	
102	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107875	Huỳnh Minh Thịnh	26/02/2003		Sư phạm Địa lý	
103	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107873	Son Rosscol Thea	02/12/2003	N	Sư phạm Địa lý	
104	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107872	Nguyễn Thị Chúc Thanh	26/03/2002	N	Sư phạm Địa lý	
105	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107871	Nguyễn Thị Thu Thảo	12/08/2002	N	Sư phạm Địa lý	
106	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107870	Văn Tâm	25/12/2003		Sư phạm Địa lý	
107	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107868	Phan Thị Huỳnh Siém	05/05/2003	N	Sư phạm Địa lý	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
108	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107867	Trần Nguyễn Phương Quyên	08/01/2003	N	Sư phạm Địa lý	
109	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107866	Nguyễn Thị Kim Phương	30/12/2003	N	Sư phạm Địa lý	
110	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107864	Đàm Diệu Mỹ Phụng	27/07/2003	N	Sư phạm Địa lý	
111	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107861	Đặng Bùi Tấn Phát	10/04/2003		Sư phạm Địa lý	
112	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107860	Nguyễn Thị Quỳnh Như	07/04/2003	N	Sư phạm Địa lý	
113	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107859	Lý Thị Huỳnh Như	22/08/2003	N	Sư phạm Địa lý	
114	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107851	Nguyễn Thanh Nguyên	10/10/2003		Sư phạm Địa lý	
115	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107848	Trần Thị Thanh Ngân	14/01/2003	N	Sư phạm Địa lý	
116	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107847	Nguyễn Thị Hồng Ngân	15/03/2002	N	Sư phạm Địa lý	
117	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107845	Nguyễn Hồng Linh	16/12/2003	N	Sư phạm Địa lý	
118	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107842	Trần Đình Khiêm	27/07/2003		Sư phạm Địa lý	
119	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107840	Lê Thị Thanh Hương	17/10/2003	N	Sư phạm Địa lý	
120	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107839	Nguyễn Thanh Hưng	06/11/2003		Sư phạm Địa lý	
121	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107838	Trần Đăng Huy	11/11/2003		Sư phạm Địa lý	
122	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107836	Lê Hoàng Huy	17/01/2003		Sư phạm Địa lý	
123	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107835	Lê Đan Huy	23/08/2003		Sư phạm Địa lý	
124	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107834	Đoàn Thanh Hoàng	15/10/2002		Sư phạm Địa lý	
125	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107833	Phan Thanh Hậu	24/02/2003		Sư phạm Địa lý	
126	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107830	Võ Thị Hồng Hạnh	06/07/2003	N	Sư phạm Địa lý	
127	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107829	Trần Thị Cẩm Giang	29/11/2003	N	Sư phạm Địa lý	
128	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107828	Đoàn Hương Giang	11/08/2003	N	Sư phạm Địa lý	
129	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107827	Nguyễn Phương Đông	21/05/2003	N	Sư phạm Địa lý	
130	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107826	Nguyễn Thị Như Đoan	06/08/2003	N	Sư phạm Địa lý	
131	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107822	Trần Thị Thùy Dương	03/10/2003	N	Sư phạm Địa lý	
132	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107821	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/02/2003	N	Sư phạm Địa lý	
133	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107818	Nguyễn Thị Kim Duyên	24/06/2003	N	Sư phạm Địa lý	
134	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107817	Nguyễn Phạm Phương Dung	06/09/2003	N	Sư phạm Địa lý	
135	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107816	Huỳnh Thị Diễm	25/08/2003	N	Sư phạm Địa lý	
136	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107814	Huỳnh Ngọc Diệp	14/05/2003	N	Sư phạm Địa lý	
137	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107811	Phạm Ngọc Bích	24/12/2003	N	Sư phạm Địa lý	
138	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107810	Nguyễn Gia Bảo	05/03/2003		Sư phạm Địa lý	
139	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107809	Huỳnh Quốc Bảo	15/03/2003		Sư phạm Địa lý	
140	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107807	Trương Thảo Anh	06/11/2003	N	Sư phạm Địa lý	
141	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2106965	Nguyễn Thái Bảo	02/03/2003		Sư phạm Địa lý	
142	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100387	Nguyễn Ngọc Tường Vân	04/04/2003	N	Sư phạm Địa lý	
143	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100385	Hồ Thanh Tú	20/10/2003		Sư phạm Địa lý	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
144	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100377	Nguyễn Thị Hồng Thắm	05/07/1999	N	Sư phạm Địa lý	
145	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100376	Lê Thị Hồng Thắm	06/01/2002	N	Sư phạm Địa lý	
146	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100372	Trần Tuấn Tài	22/11/2003		Sư phạm Địa lý	
147	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100360	Dương Thị Yến Nhi	09/11/2003	N	Sư phạm Địa lý	
148	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100359	Cao Đặng Tuyết Nhi	03/03/2003	N	Sư phạm Địa lý	
149	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100341	Dương Văn An	21/08/2002		Sư phạm Địa lý	
150	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100374	Lê Như Thảo	16/11/2003	N	Sư phạm Địa lý	
151	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107862	Thạch Hồng Phi	30/12/2003		Sư phạm Địa lý	
152	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008364	Triệu Thị Thúy Hằng	04/10/2002	N	Sư phạm Địa lý	
153	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008463	Nguyễn Thị Bích Thảo	25/03/2002	N	Sư phạm Địa lý	
154	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107560	Lý Khánh Vinh	23/03/2003		Sư phạm Hóa học	
155	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107558	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	25/06/2003	N	Sư phạm Hóa học	
156	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107557	Ngô Minh Tiền	17/04/2003		Sư phạm Hóa học	
157	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107555	Nguyễn Hồng Sơn	04/11/2003		Sư phạm Hóa học	
158	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107554	Mai Yên Phương	27/01/2003	N	Sư phạm Hóa học	
159	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107553	Sơn Thiên Phúc	01/06/2003		Sư phạm Hóa học	
160	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107551	Nguyễn Hoàng Minh	15/04/2003		Sư phạm Hóa học	
161	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107549	Huỳnh Văn Lâm	23/11/2003		Sư phạm Hóa học	
162	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107546	Nguyễn Thị Ngọc Hân	12/12/2003	N	Sư phạm Hóa học	
163	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107545	Lý Thành Đồng	11/06/2003		Sư phạm Hóa học	
164	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107544	Nguyễn Bạch Đồng	25/06/2003	N	Sư phạm Hóa học	
165	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107543	Nguyễn Thành Đạt	29/11/2003		Sư phạm Hóa học	
166	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107539	Từ Phước An	10/06/2003		Sư phạm Hóa học	
167	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100220	Lê Nhật Tân	30/11/2003		Sư phạm Hóa học	
168	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100219	Phan Ngân Tâm	08/12/2003	N	Sư phạm Hóa học	
169	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100217	Trịnh Ngọc Quý	12/05/2003		Sư phạm Hóa học	
170	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100212	Bùi Nguyễn Diễm Mi	20/07/2003	N	Sư phạm Hóa học	
171	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100210	Võ Thị Như Huỳnh	25/06/2003	N	Sư phạm Hóa học	
172	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100208	Phan Ngọc Danh	13/04/2003		Sư phạm Hóa học	
173	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2000383	Sầm Thị Yến Oanh	29/11/2002	N	Sư phạm Hóa học	
174	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008047	Lê Phi Trường	04/03/2002		Sư phạm Hóa học	
175	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008046	Nguyễn Đăng Trung	20/09/2002		Sư phạm Hóa học	
176	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108024	Trần Thị Tiểu Vy	02/09/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
177	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108018	Võ Hoàng Bảo Trân	02/09/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
178	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108017	Nguyễn Thị Huyền Trân	06/02/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
179	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108016	Huỳnh Thị Ngọc Trân	30/09/2003	N	Sư phạm Lịch sử	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
180	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108014	Trần Kiều Trang	30/06/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
181	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108013	Võ Quốc Toàn	01/03/2003		Sư phạm Lịch sử	
182	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108012	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	21/05/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
183	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108011	Võ Anh Thư	15/12/2002	N	Sư phạm Lịch sử	
184	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108010	Trương Thanh Thư	26/02/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
185	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108006	Nguyễn Thị Huỳnh Thiên	12/11/2002	N	Sư phạm Lịch sử	
186	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108004	Cao Tấn Tài	02/08/2003		Sư phạm Lịch sử	
187	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108002	Trần Thị Minh Phương	20/06/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
188	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108001	Nguyễn Minh Phương	01/04/2003		Sư phạm Lịch sử	
189	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2108000	Phạm Nhơn Phúc	16/09/2003		Sư phạm Lịch sử	
190	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107999	Lưu Hoàng Phúc	12/10/2002		Sư phạm Lịch sử	
191	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107996	Nguyễn Thị Ny	02/06/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
192	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107992	Lê Thị Huỳnh Như	14/03/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
193	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107991	Phan Tuyết Nhi	19/07/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
194	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107990	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	01/08/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
195	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107989	Nguyễn Thông Nhất	13/07/2003		Sư phạm Lịch sử	
196	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107987	Nguyễn Chí Nguyên	07/08/2002		Sư phạm Lịch sử	
197	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107986	Ngô Thủy Nguyên	30/04/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
198	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107983	Đặng Thị Kim Ngân	11/09/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
199	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107981	Phạm Thị Hồng Nga	18/06/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
200	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107978	Dương Kim Luyến	01/11/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
201	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107976	Trần Thanh Liêm	10/04/2003		Sư phạm Lịch sử	
202	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107975	Nguyễn Tuấn Kiệt	19/06/2003		Sư phạm Lịch sử	
203	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107973	Phan Mạnh Khang	17/07/2003		Sư phạm Lịch sử	
204	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107971	Trần Quốc Hưng	10/04/2003		Sư phạm Lịch sử	
205	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107969	Lê Quốc Huỳnh	02/10/2003		Sư phạm Lịch sử	
206	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107967	Phạm Nguyễn Ngọc Hân	26/04/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
207	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107966	Lê Nhật Hạ	22/08/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
208	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107964	Lê Hoàng Dương	28/01/2003		Sư phạm Lịch sử	
209	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107963	Trần Hữu Đặng	07/11/2003		Sư phạm Lịch sử	
210	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107960	Trần Gia Đạt	08/02/2003		Sư phạm Lịch sử	
211	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107958	Nguyễn Thành Đạt	24/03/2003		Sư phạm Lịch sử	
212	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107952	Phạm Nguyễn Thành Dinh	01/03/2003		Sư phạm Lịch sử	
213	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107949	Trần Thị Huyền Anh	09/12/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
214	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2106973	Võ Thị Khánh An	17/02/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
215	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100446	Phạm Thúy Vy	27/11/2003	N	Sư phạm Lịch sử	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
216	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100437	Lê Tuệ Tâm	29/06/2003	N	Sư phạm Lịch sử	
217	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100435	Trần Minh Quang	08/08/2003		Sư phạm Lịch sử	
218	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100434	Phạm Thị Huỳnh Như	13/02/2002	N	Sư phạm Lịch sử	
219	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100431	Phạm Kim Ngọc	16/09/2002	N	Sư phạm Lịch sử	
220	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100423	Tô Duy Khang	04/09/2003		Sư phạm Lịch sử	
221	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100421	Dương Duy Khang	06/12/2003		Sư phạm Lịch sử	
222	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100418	Lê Thanh Duy	03/03/2003		Sư phạm Lịch sử	
223	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008730	Cao Đức Tín	29/11/2002		Sư phạm Lịch sử	
224	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008712	Cao Thị Mỹ Phiên	21/06/2002	N	Sư phạm Lịch sử	
225	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008680	Lê Chí Cường	15/04/2002		Sư phạm Lịch sử	
226	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008676	Trần Đoàn Nhựt Anh	22/09/2002		Sư phạm Lịch sử	
227	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008654	Nguyễn Phước Tài	15/08/2002		Sư phạm Lịch sử	
228	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008644	Trần Trọng Nhân	08/10/2002		Sư phạm Lịch sử	
229	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	C2100151	Lê Quang Thắng	13/11/2000		Sư phạm Ngữ văn	
230	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107947	Thạch Thị Hồng Xuân	08/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
231	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107946	Phạm Thảo Vy	19/04/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
232	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107945	Lương Phạm Thảo Vy	01/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
233	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107940	Trần Thị Việt Trinh	07/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
234	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107938	Nguyễn Thị Kiều Trinh	05/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
235	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107936	Nguyễn Thùy Hạnh Trắng	08/03/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
236	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107935	Nguyễn Bích Trâm	13/07/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
237	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107934	Bùi Thị Kiều Trang	26/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
238	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107933	Huỳnh Minh Tôn	06/10/2003		Sư phạm Ngữ văn	
239	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107932	Trần Kim Tiền	19/04/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
240	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107931	Phạm Lại Hoài Thương	14/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
241	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107930	Trần Nguyễn Anh Thư	20/09/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
242	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107929	Nguyễn Thị Anh Thư	04/12/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
243	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107927	Nguyễn Thị Phương Thi	18/12/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
244	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107926	Phạm Mai Phương Thảo	29/11/2002	N	Sư phạm Ngữ văn	
245	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107925	Phạm Ngọc Thà	20/09/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
246	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107924	Nguyễn Đăng Thanh	09/10/2002	N	Sư phạm Ngữ văn	
247	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107921	Thạch Hồ Bích Phượng	28/06/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
248	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107920	Sơn Thị Thanh Phương	04/12/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
249	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107919	Đoàn Huỳnh Duy Phương	16/07/2003		Sư phạm Ngữ văn	
250	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107918	Lê Quang Phúc	01/01/2003		Sư phạm Ngữ văn	
251	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107917	Phạm Thị Kiều Oanh	29/09/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
252	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107916	Nguyễn Thị Hồng Ni	16/11/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
253	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107914	Trần Thị Mỹ Nhung	18/04/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
254	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107909	Nguyễn Thị Bích Ngọc	23/05/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
255	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107908	Hồ Thị Ngọc Ngân	09/03/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
256	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107907	Trần Toại Mỹ	14/03/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
257	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107906	Huỳnh Khả My	25/04/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
258	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107905	Lưu Thùy Mị	14/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
259	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107904	Đinh Thị Tuyết Loan	15/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
260	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107902	Lê Phương Khánh	02/09/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
261	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107900	Nguyễn Thị Bích Hợp	04/11/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
262	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107898	Hồng Minh Hòa	12/07/2003		Sư phạm Ngữ văn	
263	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107897	Nguyễn Thị Thúy Hằng	18/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
264	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107896	Lý Khải Đình	12/11/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
265	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107894	Nguyễn Thị Thùy Dương	03/04/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
266	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107893	Lê Thúy Duy	16/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
267	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107891	Nguyễn Mộng Cầm	29/11/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
268	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2106969	Nguyễn Hồng Nhớ	12/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
269	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2106966	Trần Thị Thảo Ngân	12/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
270	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100413	Nguyễn Trần Diễm Ý	12/07/2002	N	Sư phạm Ngữ văn	
271	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100412	Nguyễn Thúy Vy	03/02/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
272	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100408	Mai Huỳnh Xuân Tiến	10/11/2003		Sư phạm Ngữ văn	
273	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100407	Hồ Thị Bé Thơ	01/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
274	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100404	Kha Trịnh Tú Quyên	15/11/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
275	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100403	Nguyễn Lâm Mỹ Phương	04/08/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
276	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100397	Kim Thị Lượm	22/01/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
277	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100396	Thị Sóc Khol	15/03/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
278	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100392	Trần Thanh Duyên	14/07/2003	N	Sư phạm Ngữ văn	
279	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100391	Nguyễn Tấn Du	13/03/2002		Sư phạm Ngữ văn	
280	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008569	Nguyễn Thị Thiên Ngân	14/10/2002	N	Sư phạm Ngữ văn	
281	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008557	Lê Dương Khang	03/11/2002		Sư phạm Ngữ văn	
282	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100283	Trần Hồng Nhân	11/10/2002	N	Sư phạm Sinh học	
283	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100289	Nguyễn Ngọc Phi	18/01/2001	N	Sư phạm Sinh học	
284	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107615	Nguyễn Thảo Vy	24/11/2003	N	Sư phạm Sinh học	
285	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107614	Trần Bích Vân	03/02/2003	N	Sư phạm Sinh học	
286	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107613	Huỳnh Ngọc Phương Uyên	21/03/2003	N	Sư phạm Sinh học	
287	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107611	Nguyễn Thị Huyền Trân	21/01/2003	N	Sư phạm Sinh học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
288	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107610	Lê Ngọc Trâm	09/05/2003	N	Sư phạm Sinh học	
289	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107609	Nguyễn Bảo Trang	07/11/2003	N	Sư phạm Sinh học	
290	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107608	Nguyễn Thanh Toàn	05/04/2003		Sư phạm Sinh học	
291	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107606	Phạm Minh Thư	18/11/2003	N	Sư phạm Sinh học	
292	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107603	Nguyễn Lê Quyết	18/06/2003		Sư phạm Sinh học	
293	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107602	Nguyễn Thị Thu Quyên	11/11/2002	N	Sư phạm Sinh học	
294	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107600	Trần Thị Hà Phương	28/09/2003	N	Sư phạm Sinh học	
295	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107599	Lý Gia Phúc	15/10/2003		Sư phạm Sinh học	
296	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107594	Nguyễn Minh Nhựt	05/03/2003		Sư phạm Sinh học	
297	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107593	Đỗ Minh Nhựt	29/06/2003		Sư phạm Sinh học	
298	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107592	Lê Tuyết Nhung	18/10/2003	N	Sư phạm Sinh học	
299	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107590	Võ Mai Tuyết Nghi	06/05/2002	N	Sư phạm Sinh học	
300	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107589	Nguyễn Thanh Nam	22/12/2003		Sư phạm Sinh học	
301	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107588	Phạm Thị Diễm My	25/04/2003	N	Sư phạm Sinh học	
302	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107586	Đào Nguyễn Huỳnh Mai	15/03/2003	N	Sư phạm Sinh học	
303	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107585	Trương Yến Linh	27/11/2003	N	Sư phạm Sinh học	
304	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107584	Nguyễn Gia Linh	21/09/2003	N	Sư phạm Sinh học	
305	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107582	Phạm Phương Liên	15/12/2003	N	Sư phạm Sinh học	
306	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107580	Võ Thị Thanh Lam	18/12/2003	N	Sư phạm Sinh học	
307	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107579	Nguyễn Thị Yến Khoa	27/07/2003	N	Sư phạm Sinh học	
308	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107574	Nguyễn Thị Tuyết Huệ	08/12/2003	N	Sư phạm Sinh học	
309	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107573	Huỳnh Minh Hiếu	29/06/2003		Sư phạm Sinh học	
310	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107569	Phan Thị Mai Đình	08/02/2003	N	Sư phạm Sinh học	
311	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107568	Nguyễn Thị Đẹp	26/01/2002	N	Sư phạm Sinh học	
312	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107567	Hồ Thị Hạnh Duyên	25/06/2003	N	Sư phạm Sinh học	
313	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107563	Lê Quan Bình	24/07/2003		Sư phạm Sinh học	
314	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107561	Lê Cát Kiều Anh	19/02/2003	N	Sư phạm Sinh học	
315	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107024	Lê Minh Trí Thiện	19/01/2003		Sư phạm Sinh học	
316	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100339	Nguyễn Thị Như Ý	25/02/2003	N	Sư phạm Sinh học	
317	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100335	Nguyễn Thảo Vy	27/02/2003	N	Sư phạm Sinh học	
318	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100323	Phan Huỳnh Tiến Trung	27/10/2003		Sư phạm Sinh học	
319	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100318	Nguyễn Ngọc Phương Trang	12/05/2003	N	Sư phạm Sinh học	
320	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100308	Trần Lê Phương Thùy	13/03/2003	N	Sư phạm Sinh học	
321	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100307	Triệu Duy Thuần	01/11/2003		Sư phạm Sinh học	
322	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100304	Thái Thị Thu Thảo	04/03/2003	N	Sư phạm Sinh học	
323	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100300	Huỳnh Thị Thu Thảo	08/05/2003	N	Sư phạm Sinh học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
324	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100299	Đào Vũ Ngọc Thảo	11/10/2003	N	Sư phạm Sinh học	
325	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100297	Thị Thị Hoàng Sang	26/02/2003	N	Sư phạm Sinh học	
326	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100274	Lê Kim Ngân	21/09/2003	N	Sư phạm Sinh học	
327	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100265	Chung Thị Ánh Linh	27/03/2003	N	Sư phạm Sinh học	
328	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100262	Lê Phước Lâm	25/06/2003		Sư phạm Sinh học	
329	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100258	Nguyễn Thị Diễm Kiều	16/06/2003	N	Sư phạm Sinh học	
330	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100257	Lưu Ngọc Bảo Khuyên	05/08/2003	N	Sư phạm Sinh học	
331	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100256	Trần Minh Khởi	26/07/2003		Sư phạm Sinh học	
332	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100252	Nguyễn Thị Khéo	31/12/2003	N	Sư phạm Sinh học	
333	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100240	Nguyễn Thị Thúy Hằng	15/07/2003	N	Sư phạm Sinh học	
334	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100238	Trần Ngọc Hân	03/01/2003	N	Sư phạm Sinh học	
335	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100237	Nguyễn Thị Kim Hân	15/10/2002	N	Sư phạm Sinh học	
336	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100225	Cao Lê Nhật Anh	11/10/2003	N	Sư phạm Sinh học	
337	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2008109	Lý Trí Dũng	15/02/2002		Sư phạm Sinh học	
338	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2000403	Hồ Nhật Hào	20/03/2002		Sư phạm Sinh học	
339	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111357	Võ Thị Thúy Vy	02/07/2003	N	Sư phạm Tin học	
340	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111356	Dương Thị Thúy Vy	16/04/2003	N	Sư phạm Tin học	
341	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111355	Hồ Minh Vương	20/10/2003		Sư phạm Tin học	
342	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111354	Huỳnh Trường Vũ	13/03/2003		Sư phạm Tin học	
343	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111353	Huỳnh Tuấn Vĩ	23/04/2003		Sư phạm Tin học	
344	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111351	Nguyễn Huy Tùng	07/12/2003		Sư phạm Tin học	
345	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111348	Cao Phạm Thảo Trinh	16/01/2003	N	Sư phạm Tin học	
346	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111345	Trương Huỳnh Minh Thư	23/11/2003	N	Sư phạm Tin học	
347	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111344	Nguyễn Ngọc Anh Thư	26/03/2003	N	Sư phạm Tin học	
348	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111343	Nguyễn Thị Anh Thư	01/08/2003	N	Sư phạm Tin học	
349	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111342	Huỳnh Phương Thùy	20/10/2003	N	Sư phạm Tin học	
350	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111339	Lê Thị Bảo Thơ	19/11/2003	N	Sư phạm Tin học	
351	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111338	Nguyễn Thanh Thoảng	20/10/2003	N	Sư phạm Tin học	
352	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111337	Ngô Diệu Thiên	26/12/2001	N	Sư phạm Tin học	
353	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111336	Nguyễn Minh Thi	03/02/2003	N	Sư phạm Tin học	
354	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111335	Đào Dương Lan Thanh	29/08/2003	N	Sư phạm Tin học	
355	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111334	Lê Ngọc Quý	31/10/2003	N	Sư phạm Tin học	
356	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111331	Cao Ngọc Phúc	12/09/2002		Sư phạm Tin học	
357	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111330	Trương Lê Quỳnh Như	09/10/2003	N	Sư phạm Tin học	
358	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111329	Nguyễn Thiện Như	28/01/2003		Sư phạm Tin học	
359	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111327	Trần Mỹ Nguyên	15/08/2003	N	Sư phạm Tin học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
360	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111325	Lê Bình Nguyên	25/02/2003		Sư phạm Tin học	
361	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111324	Châu Thiện Nguyên	05/01/2003		Sư phạm Tin học	
362	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111321	Huỳnh Bảo Ngọc	25/05/2003	N	Sư phạm Tin học	
363	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111318	Hồ Khải Minh	07/06/2003		Sư phạm Tin học	
364	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111317	Phạm Thị Ngọc Mai	17/07/2003	N	Sư phạm Tin học	
365	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111315	Diệp Từ Thái Lộc	11/01/2003		Sư phạm Tin học	
366	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111314	Nguyễn Trương Ngọc Thảo Loan	12/08/2003	N	Sư phạm Tin học	
367	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111313	Trần Ngọc Giao Linh	21/07/2003	N	Sư phạm Tin học	
368	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111312	Phan Nguyễn Thư Lê	26/01/2003	N	Sư phạm Tin học	
369	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111311	Nguyễn Thị Diễm Kiều	21/07/2003	N	Sư phạm Tin học	
370	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111308	Huỳnh Khanh	13/06/2003	N	Sư phạm Tin học	
371	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111307	Nguyễn Hoàng An Khang	20/03/2003		Sư phạm Tin học	
372	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111306	Nhâm Toàn Hữu	21/12/2003		Sư phạm Tin học	
373	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111305	Nguyễn Mộng Huỳnh	26/01/2003	N	Sư phạm Tin học	
374	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111304	Nguyễn Thu Huyền	16/12/2003	N	Sư phạm Tin học	
375	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111303	Lê Nguyễn Gia Huy	23/01/2003		Sư phạm Tin học	
376	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111302	Nguyễn Chí Hồ	12/09/2003		Sư phạm Tin học	
377	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111301	Lê Hoàng Hiệp	09/09/2003		Sư phạm Tin học	
378	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111299	Phạm Ngọc Hân	27/10/2003	N	Sư phạm Tin học	
379	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111297	Trần Khánh Đăng	08/10/2003		Sư phạm Tin học	
380	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111296	Mã Thị Thúy Duy	02/10/2002	N	Sư phạm Tin học	
381	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111294	Nguyễn Du	24/03/2003		Sư phạm Tin học	
382	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111293	Huỳnh Văn Diễm	29/01/2003		Sư phạm Tin học	
383	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111291	Nguyễn Như Bền	29/01/2003	N	Sư phạm Tin học	
384	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111289	Liên Thị Thục Ân	25/12/2003	N	Sư phạm Tin học	
385	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2111287	Lê Tuyết Anh	09/06/2003	N	Sư phạm Tin học	
386	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100505	Nguyễn Trường Vũ	13/01/2003		Sư phạm Tin học	
387	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100504	Tạ Yến Vi	28/08/2003	N	Sư phạm Tin học	
388	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100498	Diệp Lê Cẩm Tiên	25/09/2002	N	Sư phạm Tin học	
389	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100497	Nguyễn Phạm Minh Thư	05/12/2003	N	Sư phạm Tin học	
390	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100496	Hồ Thanh Thúy	27/12/2003	N	Sư phạm Tin học	
391	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100494	Nguyễn Minh Thiện	23/12/2003		Sư phạm Tin học	
392	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100490	Ngô Tuệ Quỳnh	03/05/2003	N	Sư phạm Tin học	
393	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100484	Trần Thị Bích Ngọc	28/04/2003	N	Sư phạm Tin học	
394	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100476	Nguyễn Thanh Huy	03/10/2003		Sư phạm Tin học	
395	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100471	Phan Nhựt Hào	01/11/2003		Sư phạm Tin học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
396	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100464	Lưu Phùng Tấn Đạt	23/09/2003		Sư phạm Tin học	
397	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100462	Nguyễn Hữu Duy	25/12/2003		Sư phạm Tin học	
398	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100458	Lý Thị Ngọc Cẩm	01/11/2003	N	Sư phạm Tin học	
399	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100457	Trương Mai An Bình	26/03/2003	N	Sư phạm Tin học	
400	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100451	Ngô Hoài An	27/02/2003		Sư phạm Tin học	
401	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2013929	Võ Hà Trung	16/04/2002		Sư phạm Tin học	
402	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2013884	Nguyễn Thị Diễm Ngọc	20/06/2002	N	Sư phạm Tin học	
403	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	C2100154	Nguyễn Ngọc Ngân	02/03/1999	N	Sư phạm Toán học	
404	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107299	Phạm Hoàng Thúy Vy	17/02/2003	N	Sư phạm Toán học	
405	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107297	Đặng Nguyễn Phương Uyên	12/10/2003	N	Sư phạm Toán học	
406	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107296	Trần Duy Tường	29/09/2003		Sư phạm Toán học	
407	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107294	Lê Xuân Trường	13/10/2003		Sư phạm Toán học	
408	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107293	Ngô Thị Diễm Trúc	12/12/2003	N	Sư phạm Toán học	
409	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107292	Trần Ngọc Trân	21/05/2003	N	Sư phạm Toán học	
410	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107291	Nguyễn Quế Trân	07/09/2003	N	Sư phạm Toán học	
411	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107289	Võ Trí Tĩnh	22/11/2003		Sư phạm Toán học	
412	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107286	Nguyễn Thị Phương Thảo	28/10/2003	N	Sư phạm Toán học	
413	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107284	Nguyễn Hữu Thành	26/01/2003		Sư phạm Toán học	
414	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107282	Phạm Xuân Tâm	08/07/2003		Sư phạm Toán học	
415	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107280	Tăng Cẩm Quỳnh	05/09/2003	N	Sư phạm Toán học	
416	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107279	Ngô Hữu Quý	24/10/2003		Sư phạm Toán học	
417	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107278	Thạch Huỳnh Diễm Phúc	07/02/2003	N	Sư phạm Toán học	
418	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107276	Nguyễn Trường Phú	08/01/2003		Sư phạm Toán học	
419	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107275	Tiêu Trường Phát	14/07/2003		Sư phạm Toán học	
420	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107274	Phạm Văn Triệu Phát	15/06/2003		Sư phạm Toán học	
421	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107272	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	24/12/2003	N	Sư phạm Toán học	
422	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107271	Lê Thị Ý Nhi	24/05/2003	N	Sư phạm Toán học	
423	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107269	Võ Huỳnh Thành Nhân	04/04/2003		Sư phạm Toán học	
424	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107268	Nguyễn Trung Nguyên	06/10/2003		Sư phạm Toán học	
425	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107267	Nguyễn Bích Ngọc	16/03/2003	N	Sư phạm Toán học	
426	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107265	Huỳnh Phước Nghĩa	02/11/2003		Sư phạm Toán học	
427	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107264	Huỳnh Văn Nghiêm	07/11/2002		Sư phạm Toán học	
428	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107263	Nguyễn Kim Ngân	14/08/2003	N	Sư phạm Toán học	
429	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107261	Phan Thị Khả Mi	08/03/2003	N	Sư phạm Toán học	
430	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107255	Đinh Huỳnh Lang	11/06/2003		Sư phạm Toán học	
431	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107251	Trương Vũ Khang	18/02/2003		Sư phạm Toán học	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
432	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107250	Nguyễn Quốc Duy Khang	29/04/2003		Sư phạm Toán học	
433	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107248	Nguyễn Du Kha	04/11/2003	N	Sư phạm Toán học	
434	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107241	Võ Trung Hiếu	26/06/2003		Sư phạm Toán học	
435	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107240	Lê Trung Hậu	01/12/2003		Sư phạm Toán học	
436	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107239	Nguyễn Ngọc Hân	17/10/2003	N	Sư phạm Toán học	
437	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107238	Lại Nguyễn Ngọc Hân	23/08/2003	N	Sư phạm Toán học	
438	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107236	Tô Bửu Đình	07/10/2003		Sư phạm Toán học	
439	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107235	Đoàn Hải Đăng	16/09/2003		Sư phạm Toán học	
440	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107234	Nguyễn Tiến Đạt	21/08/2003		Sư phạm Toán học	
441	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107233	Nguyễn Tấn Đạt	10/01/2003		Sư phạm Toán học	
442	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107227	Lê Hồ Hữu Chí	24/09/2003		Sư phạm Toán học	
443	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107226	Nguyễn Phương Chi	26/05/2003	N	Sư phạm Toán học	
444	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107225	Trần Thanh Bình	06/07/2003		Sư phạm Toán học	
445	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107222	Lê Thúy Băng	20/05/2003	N	Sư phạm Toán học	
446	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107221	Trần Thái Phương Anh	04/12/2003	N	Sư phạm Toán học	
447	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2106957	Huỳnh Ngọc Minh	03/03/2003	N	Sư phạm Toán học	
448	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100148	Trần Nguyễn Anh Thư	28/05/2003	N	Sư phạm Toán học	
449	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100145	Vương Vĩnh Thịnh	19/01/2003		Sư phạm Toán học	
450	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100142	Dư Xuân Phú	29/11/2003		Sư phạm Toán học	
451	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2000226	Lê Kim Phương	12/03/2002	N	Sư phạm Toán học	
452	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2007658	Lê Thị Hồng Thắm	06/12/2002	N	Sư phạm Vật lý	
453	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107365	Tô Thị Huyền Trân	30/03/2003	N	Sư phạm Vật lý	
454	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107364	Huỳnh Thị Bích Trâm	22/09/2003	N	Sư phạm Vật lý	
455	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107362	Nguyễn Thị Hồng Thương	14/10/2003	N	Sư phạm Vật lý	
456	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107361	Trần Phạm Anh Thư	20/05/2003	N	Sư phạm Vật lý	
457	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107357	Phan Văn Thanh	21/03/2003		Sư phạm Vật lý	
458	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107356	Nguyễn Xuân Quỳnh	29/01/2003	N	Sư phạm Vật lý	
459	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107355	Nguyễn Như Quỳnh	24/09/2003	N	Sư phạm Vật lý	
460	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107346	Trần Huỳnh Như	09/04/2003	N	Sư phạm Vật lý	
461	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107345	Phạm Ngọc Nhi	01/11/2002	N	Sư phạm Vật lý	
462	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107343	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	28/06/2003	N	Sư phạm Vật lý	
463	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107342	Lữ Lê Linh Nhi	12/11/2003	N	Sư phạm Vật lý	
464	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107340	Trần Việt Nhân	09/10/2003	N	Sư phạm Vật lý	
465	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107339	Đinh Tuyết Nhạn	13/10/2003	N	Sư phạm Vật lý	
466	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107337	Phạm Thảo Ngọc	20/11/2003	N	Sư phạm Vật lý	
467	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107336	Phan Thị Yến Nghi	17/05/2003	N	Sư phạm Vật lý	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
468	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107333	Nguyễn Thị Trúc Minh	02/01/2003	N	Sư phạm Vật lý	
469	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107331	Tô Trọng Mãi	30/05/2003		Sư phạm Vật lý	
470	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107326	Phạm Khánh Linh	01/03/2003		Sư phạm Vật lý	
471	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107325	Nguyễn Thị Mỹ Linh	25/05/2003	N	Sư phạm Vật lý	
472	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107324	Nguyễn Duy Linh	26/04/2003		Sư phạm Vật lý	
473	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107322	Phạm Duy Khương	01/04/2003		Sư phạm Vật lý	
474	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107321	Lâm Đăng Khoa	22/04/2003		Sư phạm Vật lý	
475	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107317	Huỳnh Hoàng Nhựt Huy	19/10/2003		Sư phạm Vật lý	
476	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107315	Đặng Thị Như Hạnh	01/05/2001	N	Sư phạm Vật lý	
477	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107314	Nguyễn Thanh Hải	26/05/2003		Sư phạm Vật lý	
478	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107310	Nguyễn Phú Đô	14/03/2001		Sư phạm Vật lý	
479	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107309	Nguyễn Lê Hải Đăng	27/11/2003		Sư phạm Vật lý	
480	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107308	Trần Tấn Đạt	04/03/2003		Sư phạm Vật lý	
481	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107307	Nguyễn Chí Đại	16/10/2003		Sư phạm Vật lý	
482	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107304	Châu Hoàng Duy	12/06/2003		Sư phạm Vật lý	
483	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107303	Nguyễn Phương Dung	19/11/2003	N	Sư phạm Vật lý	
484	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107301	Lê Trung Anh	07/12/2003		Sư phạm Vật lý	
485	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2107015	Lâm Giáp Hào	05/12/2003		Sư phạm Vật lý	
486	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100202	Nguyễn Hoàng Vũ	16/02/2003		Sư phạm Vật lý	
487	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100200	Hồ Thị Trúc Tường	19/01/2003	N	Sư phạm Vật lý	
488	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100197	Vũ Thu Trang	24/09/2003	N	Sư phạm Vật lý	
489	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100195	Nguyễn Như Tiếp	16/03/2003		Sư phạm Vật lý	
490	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100193	Võ Thị Huỳnh Thư	15/11/2003	N	Sư phạm Vật lý	
491	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100192	Nguyễn Văn Thế	03/12/2003		Sư phạm Vật lý	
492	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100181	Lê Tuyết Nhi	18/02/2003	N	Sư phạm Vật lý	
493	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100171	Nguyễn Hoàng Khang	16/08/2003		Sư phạm Vật lý	
494	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100164	Nguyễn Thị Bích Duyên	23/05/2003	N	Sư phạm Vật lý	
495	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100160	Tạ Hoài Bảo	19/02/2003		Sư phạm Vật lý	
496	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2100158	Trương Nhựt Anh	05/08/2003		Sư phạm Vật lý	
497	SP	1882/QĐ-ĐHCT	23/05/2025	B2007598	Nguyễn Thanh Đạt	05/07/2002		Sư phạm Vật lý	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ